

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THIỆU HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số:12/2021/HSST

Ngày 01/04/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc.**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HÓA**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hà
- Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Nhân bà Trịnh Thị Hạnh
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng, Thư ký Tòa án huyện Thiệu Hóa
- Đại diện Viện kiểm sát huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa tham gia phiên tòa:  
Bà Hoàng Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 04 năm 2021 mở phiên tòa công khai tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2021 TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021, đối với các bị cáo:

1/. Nguyễn Văn C, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Dân Q, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn Hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1955; Con bà: Lê Thị V, sinh năm 1958, đều cư trú và làm ruộng tại xã Thiệu C.

Vợ: Đỗ Thị M, sinh năm 1993, cư trú và làm ruộng tại xã Thiệu C, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020 đến ngày 02/12/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2/. Ngô Quang L, sinh năm 1976

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Dân T, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn Hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Ngô Quang T, (Đã chết), Con bà: Hà Thị T, (Đã chết)

Vợ: Tống Thị C, sinh năm: 1977, cư trú và làm ruộng tại xã Thiệu C, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020 đến ngày 02/12/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3/. Phùng Văn Q, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Dân Q, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn Hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phùng Văn H sinh năm: 1950 là hưu trí tại xã Thiệu C, Con bà: Nguyễn Thị Thêu, sinh năm 1954 làm ruộng ở Thiệu C.

Vợ: Ngô Thị Hòa, sinh năm 1990, cư trú và làm ruộng tại xã Thiệu C. có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020 đến ngày 02/12/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

4/. Nguyễn Cao K, sinh năm: 1982

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Dân T, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn Hóa: 09/12, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Ngọc S, (Đã chết), Con bà: Lê Thị T, sinh năm: 1956 làm ruộng ở Thiệu C.

Vợ: Ngô Thị L, sinh năm: 1981 cư trú và làm ruộng tại xã Thiệu C. có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020 đến ngày 02/12/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

5/. Nguyễn Văn N, sinh năm: 1964

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Dân Q, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn Hóa: 4/10, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn C, (Đã chết), Con bà: Hà Thị T, sinh năm: 1933 già yếu sống tại tỉnh Bình Phước.

Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm: 1972 cư trú và làm ruộng tại xã Thiệu C. Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020 đến ngày 02/12/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6/. Đỗ Xuân N, sinh năm: 1967

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Dân Q, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn Hóa: 12/12, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đỗ Xuân N, (Đã chết), Con bà: Đỗ Thị O, (Đã chết)

Vợ: Vũ Thị H, sinh năm: 1967, cư trú và làm ruộng tại xã Thiệu C.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020 đến ngày 02/12/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7/. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1984

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thị trấn Lam Sơn, huyện T Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn Hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn L, Sinh năm: 1952, Con bà: Nguyễn Thị H, Sinh năm: 1957, đều cư trú và làm ruộng tại Thị trấn Lam Sơn.

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1987, Lao động tự do tại Thị trấn Lam Sơn. Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020 đến ngày 02/12/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 29/11/2020, tại nhà Nguyễn Văn C ở Thôn Dân Q, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an huyện Thiệu Hóa bắt quả tang 06 (sáu) đối tượng gồm Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N, Nguyễn Văn T đang tham gia đánh bạc dưới hình thức “ba cây cầm chương” ăn tiền. Thu giữ tại chỗ 36 (ba mươi sáu) cây bài tú lơ khơ từ “Át đến chín” đã qua sử dụng; 01 (một) chiếu cói đã qua sử dụng; số tiền 16.200.000đ (mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Kiểm tra trên người các đối tượng phát hiện và thu giữ:

+ Thu giữ của Ngô Quang L: tiền Việt Nam 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu xanh đậm đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 (một) ĐTDĐ OPPO màu đỏ;

+ Thu giữ của Phùng Văn Q 01 (một) ĐTDĐ Samsung A11 màu xanh đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Cao K: tiền Việt Nam 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu đen đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Văn N: 01 (một) ĐTDĐ Mobell bàn phím màu đen viền xanh;

+ Thu giữ của Đỗ Xuân N: tiền Việt Nam 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu xanh da trời đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Văn Tuyên: 01 (một) ĐTDĐ Iphone 6 màu Gold đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Văn C: Tiền Việt Nam 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Tại Cơ quan CSĐT các đối tượng khai nhận: Khoảng 18h ngày 29/11/2020, Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 ở thôn Dân Q mời Ngô Quang L sinh năm 1976,

Phùng Văn Q sinh năm 1983, Nguyễn Cao K, sinh năm 1982, Nguyễn Văn N sinh năm 1964, Đỗ Xuân N sinh năm 1967, Nguyễn Văn Tuyên sinh năm 1990 đều ở Thiệu C, huyện Thiệu Hóa và Nguyễn Văn T sinh năm 1984 ở Thị trấn Lam Sơn, huyện T Xuân đến nhà uống rượu. Sau khi uống rượu xong đến khoảng 20h cùng ngày khi đang ngồi uống nước thì L, K, N, N, Q rủ nhau chơi đánh bài ăn tiền, C đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình. Sau đó C đi mua ba bộ bài Tú lơ khơ 52 cây ở quán tạp hóa, rồi C lấy 01 (một) chiếu cói ở phòng ngủ mang ra chải ở phòng đầu tiên bên trái của nhà mình cho các đối tượng đánh bạc. Cả 5 đối tượng ngồi xuống chiếu để đánh bạc bằng hình thức ba cây cầm chương ăn tiền bằng bộ bài tú lơ khơ từ Át đến Chín, ban đầu đặt cửa thấp nhất là 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) sau đó thì mức đặt cửa thấp nhất là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), cược tối đa do người cầm chương nhận với người chơi. Người cầm chương sử dụng 36 cây bài Tú lơ khơ từ Át đến 9 chia cho tất cả những người chơi ba lá bài. Sau đó những người chơi sẽ tính điểm ba lá bài của mình, lấy phần điểm lẻ của trung bình cộng ba lá bài so điểm với người cầm chương, nếu thấp điểm hơn người cầm chương thì thua hết số tiền đã đặt cược, nếu cao điểm hơn người cầm chương thì sẽ thắng số tiền đã đặt cược, ai được mười điểm sẽ được ăn gấp 2 lần tiền đặt cửa, ai được 3 cây giống nhau gọi là sấp thì sẽ được ăn gấp 3 lần tiền đặt cửa, ai được 3 cây liên tiếp nhau cùng chất gọi là đồng hoa thì sẽ được ăn gấp 4 lần đặt cửa, nếu bằng nhau thì tính theo rô, cơ, tép, bích.

Các đối tượng khai, khi tham gia đánh bạc Ngô Quang L có 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), Nguyễn Cao K có 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Đỗ Xuân N có 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), Nguyễn Văn N có 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), Phùng Văn Q có 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Tiếp đó có T mang theo 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) vào tham gia đánh bạc cùng các đối tượng L, K, N, N, Q. Nguyễn Văn C là chủ nhà không tham gia đánh bạc mà phục vụ thuốc lá, nước uống cho các đối tượng, còn Tuyên không tham gia đánh bạc mà ngồi xem. Các đối tượng thống nhất ai có bài là mỳ hoặc những lúc đánh gà ngoài thì sẽ cắt ra 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) hoặc 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đưa cho C để mua thuốc nước và dọn vệ sinh, các đối tượng thống nhất đưa tiền hồ cắt ra cho C nhưng C không nhận nên các đối tượng để tiền đã cắt ra ở dưới chiếu. Cả nhóm đánh bạc với nhau hết ván này đến ván khác đến 22h30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Thiệu Hóa bắt quả tang.

Theo lời khai của các bị cáo số tiền từng người sử dụng để đánh bạc như sau:

+ Ngô Quang L mang theo 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt, bị thu giữ 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

+ Phùng Văn Q không có tiền nên ngồi xem, sau đó xin của K 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đánh ké cửa của K, sau khi thắng thì mở cửa để đánh, đến khi bị bắt Q không còn tiền trong người.

+ Nguyễn Cao K mang theo 2.000.000đ (hai triệu đồng) sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt bị thu giữ 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

+ Nguyễn Văn N mang theo 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) sử dụng toàn bộ số tiền để đánh bạc, đến khi bị bắt không có tiền trong người.

+ Đỗ Xuân N mang theo 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), đã lấy ra 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để đánh bạc, còn 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) N để ở túi quần sau bên phải N không biết để từ khi nào, nếu biết có 100.000đ để ở túi quần sau thì sẽ sử dụng để đánh bạc, đến khi bị bắt, bị thu giữ 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

+ Nguyễn Văn T mang theo 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, đến khi bị bắt không có tiền trong người.

Căn cứ biên bản phạm tội quả tang của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa thu giữ tổng số tiền 27.300.000đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó thu của bị cáo Nguyễn Văn C 3.000.000đ (ba triệu đồng) không dùng vào mục đích đánh bạc, còn lại 24.300.000đ (Hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng) thu tại chiếu và trên người các bị cáo. Kết quả điều tra đã chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc ngày 29/11/2020 là 24.300.000đ (hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Văn C là chủ nhà không tham gia đánh bạc, không thu tiền hồ, nhưng đã mua bài, chải chiếu và cho các đối tượng mượn địa điểm để đánh bạc. Vì vậy, Nguyễn Văn C đồng phạm với các bị can về hành vi đánh bạc.

Đối với 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu xanh đậm đã qua sử dụng thu của Ngô Quang L; 01 (một) ĐTDĐ Samsung A11 màu xanh thu của Phùng Văn Q; 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu đen thu của Nguyễn Cao K; 01 (một) ĐTDĐ Mobell bàn phím màu đen thu của Nguyễn Văn N; 01 (một) ĐTDĐ OPPO màu đỏ của Nguyễn Văn T và 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu xanh da trời thu của Đỗ Xuân N, quá trình điều tra cho thấy không sử dụng vào việc “đánh bạc”. Ngày 21/01/2021, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 02/QĐ-ĐCSHS trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp (BL 266-274).

Vật chứng hiện đang quy trữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện Thiệu Hóa gồm: 01 chiếu cói đã qua sử dụng, 36 cây bài tứ lơ khơ từ Át đến 9 đã qua sử dụng; Một phong bì niêm phong bên trong có đựng Tiền Việt nam 27.300.000đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó 24.300.000đ (Hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng) là số tiền dùng để đánh bạc, còn lại 3.000.000đ (Ba triệu đồng) là tiền thu của Nguyễn Văn C không dùng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn C, Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thiệu Hoá tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Căn cứ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Đề nghị Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51 điều 17, điều 58, khoản 1 và 2 điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Văn C, từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách nhân đôi.

Nguyễn Cao K, từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách nhân đôi.

Đỗ Xuân N, từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách nhân đôi.

Nguyễn Văn T, từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách nhân đôi.

Phùng Văn Q, từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách nhân đôi.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321 điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51, điều 35, điều 17, điều 58 BLHS

Phạt tiền Nguyễn Văn N, Ngô Quang L, từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ sung công quỹ nhà nước.

Vật chứng hiện đang quy trữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 13 ngày 18/02/2021.

Áp dụng: điều 47 BLHS; khoản 2, điều 106 BLTTHS

Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền đánh bạc 24.300.000đ (Hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng).

Trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cối, 36 cây bài tú lơ khơ từ Át đến 9 đã qua sử dụng.

Các bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần tố tụng và hành vi tố tụng:

Cơ quan điều tra công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa, đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các biên bản hỏi cung và các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đã được tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo, các đương sự không khiếu nại gì.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa công khai Nguyễn Văn C, Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đúng như cáo trạng đã nêu và đã được kiểm tra, thẩm định tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18h ngày 29/11/2020, Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 ở thôn Dân Q xã Thiệu C huyện Thiệu Hóa tổ chức buổi liên hoan Hội công thợ và mừng nhà mới có

mời khách tới dự trong đó có Ngô Quang L sinh năm 1976, Phùng Văn Q sinh năm 1983, Nguyễn Cao K, sinh năm 1982, Nguyễn Văn N sinh năm 1964, Đỗ Xuân N sinh năm 1967 đều ở Thiệu C, huyện Thiệu Hóa và Nguyễn Văn T sinh năm 1984 ở Thị trấn Lam Sơn, huyện T Xuân đến nhà ăn cơm, uống rượu hồi công thợ mừng nhà mới.

Sau khi uống rượu xong đến khoảng 20h cùng ngày khi đang ngồi uống nước thì L, K, N, N, Q rủ nhau đánh bài ăn tiền, C đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình và C đi mua ba bộ bài Tú lơ khơ 52 cây ở quán tạp hóa, rồi lấy 01 (một) chiếu cói ở phòng ngủ mang ra chải ở phòng đầu tiên bên trái của nhà mình cho các đối tượng đánh bạc. Cả 5 đối tượng ngồi xuống chiếu để đánh bạc bằng hình thức dùng bài tú lơ khơ từ Át đến chín đánh ba cây, các bị cáo thống nhất cách đánh, cách tính điểm trên lá bài được chia phân định thắng thua để ăn tiền của nhau; L, K, N, N, Q đánh được vài ván thì Nguyễn Văn T vào tham gia cùng đánh.

Nguyễn Văn C là chủ nhà không tham gia đánh bạc mà phục vụ thuốc lá, nước uống cho các đối tượng, các đối tượng thống nhất ai có bài là mỳ hoặc những lúc đánh gà ngoài thì sẽ cắt ra 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) hoặc 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đưa cho C để mua thuốc nước và dọn vệ sinh, nhưng C không nhận nên các đối tượng để tiền đã cắt ra ở dưới chiếu. (khi bị bắt đã cắt ra được 500.000đ).

Cả nhóm đánh bạc với nhau hết ván này đến ván khác thì đến 22h30 phút cùng ngày bị tổ công tác Công an huyện Thiệu Hóa bắt quả tang cùng vật chứng, thu giữ tại chiếu bạc các tang vật gồm:

36 (Ba mươi sáu) cây bài tú lơ khơ từ “Át đến chín” đã qua sử dụng; 01 (một) chiếu cói đã qua sử dụng; 16.200.000đ (Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng) VNĐồng

Kiểm tra trên người các đối tượng phát hiện và thu giữ:

+ Thu giữ của Ngô Quang L: tiền Việt Nam 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu xanh đậm đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 (một) ĐTDĐ OPPO màu đỏ;

+ Thu giữ của Phùng Văn Q 01 (một) ĐTDĐ Samsung A11 màu xanh đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Cao K: tiền Việt Nam 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu đen đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Văn N: 01 (một) ĐTDĐ Mobell bàn phím màu đen viền xanh;

+ Thu giữ của Đỗ Xuân N: tiền Việt Nam 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu xanh da trời đã qua sử dụng;

+ Thu giữ của Nguyễn Văn C: Tiền Việt Nam 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận, chỉ có 6 bị cáo đánh bạc với nhau gồm Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N, Nguyễn Văn T khi tham gia đánh bạc L có 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), K có 2.000.000đ (Hai triệu đồng), N có 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), N có 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), Q có 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), T có 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng); tổng số tiền nay không khớp so với việc bắt giữ

quả tang tại chiếu bạc. Qua đấu tranh tại phiên tòa bị cáo T không xác định được trước khi đánh bạc mình có bao nhiêu tiền, tất cả 6 bị cáo đều thừa nhận tổng số tiền 27.300.000đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) trừ đi 3.000.000đ (ba triệu đồng) thu của bị cáo Nguyễn Văn C là số tiền không dùng vào mục đích đánh bạc, còn lại 24.300.000đ (Hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng) là tiền của các bị cáo đánh bạc với nhau.

Như vậy, đủ căn cứ xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc với lượng tiền là 24.300.000đ (Hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Văn C là chủ nhà không tham gia đánh bạc, không thu tiền hồ, nhưng đã mua bài, chải chiếu, phục vụ chè thuốc cho các bị cáo và cho các bị cáo mượn địa điểm để đánh bạc. Vì vậy, Nguyễn Văn C đồng phạm trong vụ đánh bạc với vai trò giúp sức.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, kết luận Nguyễn Văn C, Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc” như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá truy tố trước Tòa là hoàn toàn có căn cứ.

Xét tính chất vụ án thì thấy :

Đây là vụ án xâm phạm trật tự quản lý xã hội, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau bằng tiền. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội và là những nguyên nhân dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm khác cần phải loại bỏ. Các bị cáo có đủ nhận thức hiểu được điều này, đồng thời biết rõ hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì háo L nên đã cố tình thực hiện hành vi hòng thu lời bất C. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm minh để giáo dục các bị cáo trở thành người lương Tận và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét một cách toàn diện Hội đồng xét xử thấy việc đánh bạc nêu trên của các bị cáo không mang bản chất chuyên nghiệp các bị cáo đều là anh em bạn thợ với nhau sau khi ăn hồi công thợ, ngẫu hứng rủ nhau đánh bài dẫn đến việc phạm tội đánh bạc Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét vai trò của các bị cáo

Trong vụ án này các bị cáo Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N, Nguyễn Văn T có cùng một vai trò là người thực hành, có hành vi tương xứng như nhau tham gia đánh bạc với mức ngang, do vậy mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo tương đương nhau. Tuy nhiên Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q vào sau có thời gian đánh bạc ít hơn các bị cáo khác trong vụ án sẽ được xem xét.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn C là chủ nhà không tham gia đánh bạc, nhưng đã mua bài, chải chiếu, phục vụ chè thuốc cho các bị cáo và cho các bị cáo mượn địa điểm để đánh bạc không thu tiền hồ. Vì vậy, Nguyễn Văn C đồng phạm đánh bạc với vai trò giúp sức. Tuy bị cáo chỉ ở vai trò giúp sức nhưng là yếu tố quyết định,



nếu bị cáo không đồng ý cho đánh bạc tại nhà mình thì vụ án nay không xảy ra, vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương đương như các bị cáo trong vụ án.

Trong vụ án này các bị cáo đều lần đầu tiên phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt. Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất là những tệ nạn xã hội, bộc phát phạm tội, thu L qua hành vi đánh bạc với nhau không mang bản chất chuyên nghiệp nên không cần Tắt bắt các bị cáo cách ly xã hội, cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Riêng đối với bị cáo Ngô Quang L và Nguyễn Văn N ngoài các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, bị cáo L có bố là ông Ngô Quang T; bị cáo N có bố là ông Nguyễn Văn Chính là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Ngô Quang L và Nguyễn Văn N và chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo, Nguyễn Văn C, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Đỗ Xuân N, Nguyễn Văn T đều là lao động tự do làm thợ xây và phụ hồ thu nhập không ổn định, có xác nhận của địa phương là gia đình khó khăn nên không cần Tắt áp dụng hình phạt phụ theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về tang vật:

Tang vật là 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu xanh đậm đã qua sử dụng thu của Ngô Quang L; 01 (một) ĐTDĐ Samsung A11 màu xanh thu của Phùng Văn Q; 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu đen thu của Nguyễn Cao K; 01 (một) ĐTDĐ Mobell bàn phím màu đen thu của Nguyễn Văn N; 01 (một) ĐTDĐ OPPO màu đỏ của Nguyễn Văn T và 01 (một) ĐTDĐ Nokia bàn phím màu xanh da trời thu của Đỗ Xuân N, quá trình điều tra cho thấy không sử dụng vào việc “đánh bạc”. Ngày 21/01/2021, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 02/QĐ-ĐCSHS trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp như vậy là phù hợp

Vật chứng còn hiện đang quy trữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện Thiệu Hóa áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau: 01 chiếc cối đã qua sử dụng, 36 cây bài tú lơ khơ từ Át đến 9 đã qua sử dụng không có giá trị tịch thu tiêu hủy; Một phong bì niêm phong bên trong có đựng Tiền Việt nam 27.300.000đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó 24.300.000đ (Hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng) là số tiền dùng để đánh bạc tịch thu xung công quỹ nhà nước, còn lại 3.000.000đ (Ba triệu đồng) là tiền thu của Nguyễn Văn C không dùng vào mục đích đánh bạc trả lại cho Nguyễn Văn C.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại điều 135 BLTTHS, Nghị quyết số: 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Từ những lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH**

**TUYÊN BỐ:** Nguyễn Văn C, Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 17, điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn C, 9 ( Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Cao K, 9 ( Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đỗ Xuân N, 9 ( Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Văn T, 8 ( Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phùng Văn Q, 8 ( Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Văn C, Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N, cho UBND xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao Nguyễn Văn T cho UBND Thị trấn Lam Sơn, huyện T Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo nêu trên thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục chuyển giao hồ sơ T hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú mới để giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo nêu trên cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. theo quy định tại khoản 02 điều 6 nghị quyết Số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321 điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51, điều 35, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền Nguyễn Văn N, 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Phạt tiền Ngô Quang L, 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Về tang vật chứng:

Vật chứng vụ án đang quy trữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện Thiệu Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng số 13 ngày 18/02/2021.

Áp dụng: điều 47 BLHS; khoản 2, điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu số tiền 24.300.000đ (Hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng) xung công quỹ nhà nước

Trả lại số tiền không dùng vào mục đích đánh bạc cho Nguyễn Văn C là số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cối, 36 cây bài tú lơ khơ từ Át đến 9 đã qua sử dụng không có giá trị.

VỀ ÁN PHÍ: Áp dụng: Điều 135 BLTTHS; Điều 21, khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc Nguyễn Văn C, Ngô Quang L, Phùng Văn Q, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn N, Đỗ Xuân N, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật T hành theo điều 2 Luật T hành án dân sự, người bị T hành án không tự giác T hành hoặc T hành chậm số tiền phải T hành thì phải chịu lãi chậm T hành án, lãi suất được tính theo quy định tại k2 điều 468 BLDS. Đồng thời người có nghĩa vụ T hành án không tự nguyện T hành án sẽ bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại điều 9 Luật T hành án dân sự, Thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, tuyên bố các bị cáo được Q kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

### ***Nơi nhận***

- VKS Thiệu Hoá
- Công an huyện Thiệu Hoá
- Bị cáo
- Chi cục T hành án Thiệu Hoá
- TAND Tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán**

**Lê Văn Hà**